

Số:53/2023/QĐCNTTLH

Việt Trì, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đào Thị Phương T và anh Bùi Mạnh Q .

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình đề ngày 10 tháng 8 năm 2023 của người khởi kiện.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị Đào Thị Phương T - sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 1, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

+ *Người bị khởi kiện*: Anh Bùi Mạnh Q - sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 1, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2023, cụ thể:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Phương T và anh Bùi Mạnh Q .

1.2. *Về con chung*: Chị Đào Thị Phương T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị Minh H - sinh ngày 09/10/2009; Anh Bùi Mạnh Q được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Đức T - sinh ngày 08/02/2008; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và anh Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở hai bên trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

1.3. *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức*: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã Sông Lô;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng